

Xuyên Mộc, ngày 10 tháng 01 năm 2025

Số: 39/QĐ-GDTX.XM

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thu-chi ngân sách năm 2024
của Trung tâm GDTX – DN – GTVL huyện Xuyên Mộc

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDTX – DN – GTVL HUYỆN XUYÊN MỘC

Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 29/07/2011 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm GDTX huyện Xuyên Mộc.

Căn cứ luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ luật kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017;


Căn cứ tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của kế toán Trung tâm GDTX – DN – GTVL huyện Xuyên Mộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thực hiện thu-chi ngân sách năm 2024 (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

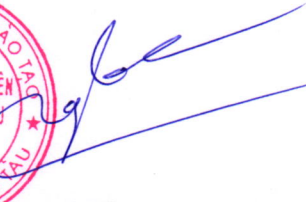
Điều 3. Kế toán trưởng và mọi thành viên trong nhà trường tổ chức thực hiện Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT;
- Website Trung tâm
GDTX-DN-GTVL Xuyên Mộc;
- Lưu: KT, VT.

GIÁM ĐỐC




Huỳnh Tấn Phúc

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trung Tâm GDTX - DN và GTVL Huyện Xuyên Mộc

Chương: 422

CÔNG KHAI THỰC HIỆN CẢ NĂM THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-GDTX.XM ngày 10/01/2025 của Trung tâm GDTX - DN - GTVL Xuyên Mộc)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
1	Lệ phí			
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại			
1	Chi sự nghiệp			
2	Chi quản lý hành chính			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
1	Lệ phí			
2	Phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	5.467.829.576	4.674.862.956	
I	Nguồn ngân sách trong nước			
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.467.829.576	4.674.862.956	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.542.669.576	3.820.702.956	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	822.160.000	751.160.000	
3.3	Kinh phí khen thưởng Nghị định 73/2024	103.000.000	103.000.000	

Ngày 10 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Huỳnh Tấn Phúc